

HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG

ĐAN MẠCH

Người liên hệ: Tạ Tuyết Mai

Tel: 04.35742022

Email: maitt@vcci.com.vn

6.2016



HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG ĐAN MẠCH

MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU CHUNG.....	1
1. Các thông tin cơ bản.....	1
2. Lịch sử.....	2
3. Đường lối đối ngoại.....	2
4. Văn hoá xã hội.....	3
5. Du lịch.....	4
6. Con người.....	5
II. TÌNH HÌNH KINH TẾ.....	6
1. Tổng quan.....	6
2. Các ngành kinh tế mũi nhọn.....	7
3. Các chỉ số kinh tế.....	8
III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM.....	8
1. Các chuyến thăm cao cấp gần đây.....	9
2. Cộng đồng người Việt tại Đan Mạch.....	9
IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM.....	9
1. Hợp tác thương mại.....	9
2. Hợp tác đầu tư.....	10
3. Hợp tác phát triển.....	11
4. Hợp tác Giáo dục - đào tạo, văn hóa, du lịch.....	12
V. HỢP TÁC VỚI VCCI.....	13
1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết.....	13
2. Hoạt động đã triển khai.....	13
VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH.....	14
1. Địa chỉ hữu ích.....	14
2. Các thông tin khác.....	14
Bảng 1. Xuất khẩu VN – Đan Mạch 2014.....	16
Bảng 2. Nhập khẩu VN – Đan Mạch 2014.....	16



I. GIỚI THIỆU CHUNG



1. Các thông tin cơ bản

Tên nước	Vương quốc Đan Mạch (Kingdom of Denmark)
Thủ đô	Cô-pen-ha-gen (Copenhagen)
Quốc khánh	5/6 (Ngày ban hành Hiến pháp)
Diện tích	Chính quốc: 43.094 km ² ; Quần đảo Faroe: 1.399 km ² ; Đảo Greenland: 2.175 km ²
Dân số	5,584 triệu người (8/2013), trong đó 10,2% là người nước ngoài
Khí hậu	Ôn hòa, nhờ có dòng hải lưu nóng Gulf Stream chảy qua. Nhiệt độ trung bình cả năm khoảng 7,9 ⁰ C. Tháng 2 có nhiệt độ lạnh nhất (trung bình -4 ⁰ C), tháng 7 nóng nhất (trung bình 16,6 ⁰ C)
Ngôn ngữ	Tiếng Đan Mạch (gần giống tiếng Na Uy và Thụy Điển)
Tôn giáo	95% người dân Đan Mạch theo đạo Tin lành (dòng Luther), 3% theo Cơ đốc giáo, 2% theo đạo Hồi
Đơn vị tiền tệ	DKK (cuaron) Đan Mạch – Tỷ giá 1 USD = 5.5 DKK (2013)
Múi giờ	GMT + 2
Thể chế	Đan Mạch theo thể chế quân chủ lập hiến và hệ thống chính trị đa đảng, đứng đầu Nhà nước là Nữ hoàng. Nữ hoàng chỉ mang tính lễ nghi, không còn quyền lực chính trị. Quyền lực chính trị thuộc về cơ quan hành pháp (Chính phủ), đứng đầu là Thủ tướng.
Nữ hoàng	Magrethe đệ nhị, lên ngôi ngày 14/1/1972
Thủ tướng	Lars LOEKKE RASMUSSEN (28 tháng 6 năm 015)



2. Lịch sử

- Trong lịch sử, Đan Mạch được thế giới biết đến qua các cuộc chinh chiến của người Viking (sống ở vùng Bắc Âu) vào thế kỷ IX sau Công nguyên như chiến tranh với Anh năm 886 và chiếm miền Trung nước Anh ngày nay; chiến tranh chống lại ảnh hưởng của Đức (1157-1241); chiến tranh với Estonia (1219-1346).
- Năm 1370, Đan Mạch chiếm Thụy Điển và Na Uy lập ra liên minh Can-ma (Karlma) gồm Đan Mạch, Thụy Điển, Na Uy do Nữ hoàng Magrethe I đứng đầu, sau đó chiếm quần đảo Faroe, Greenland và Ai-xơ-len.
- Năm 1523, liên minh Karlma tan rã. Đan Mạch thua trận trong cuộc chiến 7 năm (1563 – 1570) với Thụy Điển để giành ảnh hưởng ở khu vực Scandinavia (Bắc Âu).
- Năm 1660 Đan Mạch phải ký Hòa ước Roskild với Thụy Điển, theo đó Đan Mạch cắt 3 tỉnh phía Đông cho Thụy Điển (miền Nam Thụy Điển ngày nay).
- Năm 1807 Thụy Điển liên minh với Anh, Nga đánh Đan Mạch.
- Năm 1813 Đan Mạch bị suy yếu và đến năm 1814 phải nhượng Na Uy cho Thụy Điển.
- Năm 1943 Đan Mạch trao trả độc lập cho Ai-xơ-len.

3. Đường lối đối ngoại

Chính phủ mới của Đan Mạch (từ tháng 9/2011) được hình thành trong bối cảnh thế giới diễn ra nhiều biến động chính trị quan trọng (Mỹ rút quân khỏi Iraq sau 9 năm sa lầy, tàn dư của cuộc chiến Afghanistan, lật đổ chính phủ tại các nước Bắc Phi – Trung Đông, thảm họa thiên nhiên tàn khốc, khủng hoảng nợ công Châu Âu v.v..) do đó Liên minh Chính phủ mới chủ trương xây dựng chính sách đối ngoại phù hợp với tình hình thế giới và dựa trên những nguyên tắc cơ bản của xã hội Bắc Âu là đoàn kết, khoan dung và mang tính cam kết cộng đồng cao.

Chủ trương: Đan Mạch vẫn tiếp tục duy trì tăng cường hợp tác nội khối Bắc Âu, đẩy mạnh hơn hợp tác với EU (đặc biệt trong bối cảnh Đan Mạch giữ chức Chủ tịch luân phiên EU 6 tháng đầu năm 2012), NATO và khẳng định vai trò mạnh mẽ tại LHQ. Kết hợp chặt chẽ chính sách đối ngoại của Đan Mạch và chính sách đối ngoại chung EU, tạo sự đồng thuận khi Đan Mạch tiếp nhận chức Chủ tịch luân phiên EU.

Trọng tâm chính sách đối ngoại mới:

- + Tăng cường thực thi luật pháp, nhân quyền và bảo vệ quyền dân sự: Chính phủ mới cam kết đẩy mạnh thực thi nhân quyền, bảo vệ các quyền dân sự tại các điểm nóng của thế giới trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc của Hiến chương, Công ước của LHQ. Gắn chặt việc giải quyết nhân quyền trên thế giới với nghĩa vụ giải quyết các vấn đề tồn tại về nhân quyền tại Đan Mạch.
- + Tiếp tục ủng hộ cải cách chính trị và công bằng xã hội tại Bắc Phi và Trung Đông, cam kết hàng năm chi 275 triệu curon Đan Mạch (50 triệu Euro) nhằm tăng cường dân chủ, nhân quyền và tự do báo chí tại Trung Đông.
- + Thực hiện chính sách an ninh thông minh như đóng vai trò trung gian hòa giải, bảo vệ dân thường tại các điểm nóng về xung đột, coi trọng các biện pháp ngoại giao.
- + Tăng cường hợp tác khu vực Bắc cực. Ưu tiên các vấn đề chủ quyền, hợp tác nội khối, tương lai, lợi ích kinh tế và xã hội của người dân Bắc Cực.



Thứ tự ưu tiên và chính sách tại các khu vực:

- + Châu Á: đánh giá đây là trung tâm kinh tế và quyền lực mới của thế giới; nhấn mạnh sự trỗi dậy mạnh mẽ của Trung Quốc và Ấn Độ, quan tâm đặc biệt tới các thị trường mới nổi là Indonesia và Việt Nam.
- + Châu Phi: cam kết tiếp tục tham gia quá trình giải quyết xung đột tại khu vực này và đẩy mạnh hơn nữa các dự án hợp tác phát triển tại đây.
- + Hợp tác xuyên Đại Tây Dương: tiếp tục tăng cường hợp tác chặt chẽ với Mỹ và NATO.
- + Châu Âu: cùng các nước EU tìm phương thức giải quyết khủng hoảng nợ công.

Đan Mạch có quan hệ ngoại giao với trên 100 nước, là thành viên của hầu hết các tổ chức chính trị, kinh tế, tài chính quốc tế và khu vực, tham gia Khu vực mậu dịch tự do Châu Âu (EFTA) năm 1959, Hội đồng Bắc Âu và Quỹ Dự án Bắc Âu (NOPEF)(1952), gia nhập Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) (1949), nhưng không cho phép NATO thiết lập căn cứ hạt nhân NATO trên lãnh thổ Đan Mạch trong thời bình. Ngoài ra, Đan Mạch là thành viên tích cực của các tổ chức EMS, Liên Hợp Quốc (UN), Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD), Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) và Tổ chức thương mại thế giới (WTO).

4. Văn hoá xã hội

Những di sản văn hoá thế giới ở Đan Mạch bao gồm các đồi mộ cổ (gravhøj,kæmpehøj, tiếng Anh: tumulus), những bia đá Jelling (khắc chữ Rune) và nhà thờ vùng Jelling, cũng như nhà thờ chính tòa Roskilde và lâu đài Kronborg ở thành phố Helsingør.

Nhiều người Đan Mạch được giải Nobel:

- 1903: Niels Ryberg Finsen, giải Nobel dành cho Sinh lý và Y học
- 1908: Fredrik Bajer, giải Nobel hòa bình (cùng với người Thụy Điển Klas Pontus Arnoldson)
- 1917: Henrik Pontoppidan và Karl Gjellerup, giải Nobel văn chương
- 1920: August Krogh, giải Nobel dành cho Sinh lý và y học
- 1922: Niels Bohr, giải Nobel vật lý
- 1926: Johannes Fibiger, giải Nobel dành cho Sinh lý và y học
- 1943: Henrik Dam, giải Nobel dành cho Sinh lý và y học (cùng với người Mỹ Edward A. Doisy)
- 1944: Johannes Vilhelm Jensen, giải Nobel văn chương
- 1975: Aage Niels Bohr và Ben Roy Mottelson, giải Nobel vật lý (cùng với Leo J. Rainwater)
- 1984: Niels Kaj Jerne, giải Nobel dành cho Sinh lý và y học (George J.S. Köhler và Cesar Millstein)
- 1997: Jens Christian Skou, giải Nobel Hóa học (cùng với Paul D. Boyer và John E. Walker)

Văn học

Nhà văn lớn đầu tiên của Đan Mạch là Saxo Grammaticus (khoảng 1160 - sau 1208), người viết tác phẩm Gesta danorum (Các kỳ công của người Đan Mạch) bằng tiếng Latin.

Nhà văn nổi tiếng thế giới của Đan Mạch là Ludvig Holberg (1684 - 1574, gốc Na Uy), tác giả của 31 hài kịch, 4 tập thơ, 4 tiểu luận, 8 tiểu thuyết lịch sử và một tiểu thuyết trào phúng. Về khuynh hướng lãng mạn có Johannes Ewald (1743 - 1781) và Jens Baggesen (1764 - 1826). Georg Brandes (1842 - 1927) là nhà phê bình văn học nổi tiếng. Ngoài ra còn các nhà văn nổi tiếng khác như Gustav Wied (1858 - 1914), Martin A. Nexø (1869 - 1954), Tom Kristensen (1893 - 1974).



Những nhà văn Đan Mạch có nhiều đóng góp cho văn học thế giới có thể kể đến Hans Christian Andersen (1805 - 1875) - tác giả của nhiều câu chuyện cổ tích nổi tiếng, nhà văn nữ Karen Blixen (1885 - 1962), cũng như nhà văn từng đoạt giải thưởng Nobel năm 1944 Johannes Vilhelm Jensen (1873 - 1950), tiểu thuyết Kongens Fald của ông vừa được một số tờ báo chọn là tác phẩm thế kỉ của Đan Mạch.

Nhà văn tiêu biểu cho trường phái ấn tượng của Đan Mạch là Herman Bang (1857 - 1912). Các tác phẩm nổi tiếng của ông là Ved Vejen (Bên đường, 1886) được Max von Sydow chuyển thể thành phim năm 1988, dưới tên Katinka, Stuk (1887) và Tine (1889), được Knud Leif Thomsen đưa lên màn ảnh năm 1964, Mikael (1904) cũng được Mauritz Stiller đưa lên màn ảnh năm 1916, sau đó Carl Theodor Dreyer cũng lại làm một bản phim mới (1924). Mặc dù được biết đến nhiều hơn trong vai trò một nhà triết học, Søren Kierkegaard (1813 - 55) cũng là một tên tuổi lớn của nền văn học Đan Mạch.

Một tác giả nổi tiếng thế giới khác là Peter Høeg (1957 - ?), ông được biết đến với tác phẩm Frøken Smillas fornemmelse for sne (Cảm giác về tuyết của nàng Smillas).

Điện ảnh

Trong thời kì phim câm Đan Mạch là nhà sản xuất phim lớn của thế giới sau Mỹ, Đức và Pháp. Dầu cho địa vị này bị phá vỡ cùng với sự ra đời của phim có âm thanh, nhưng những tác phẩm điện ảnh của Đan Mạch vẫn giành được sự chú ý trên thế giới. Thập niên 1990 đánh dấu sự trở lại của Đan Mạch trên phim trường quốc tế cùng với phong trào tuyên ngôn Dogma 95.

Phim nước ngoài ở Đan Mạch thường không được lồng tiếng mà chỉ được làm thêm phụ đề, ngoại trừ một số phim thiếu nhi.

Thể thao

Các môn thể thao phổ biến nhất ở Đan Mạch là bóng đá, đua thuyền các loại và bóng ném. Năm 1992 đội tuyển bóng đá nam của Đan Mạch đã giành chức vô địch châu Âu. Đội tuyển bóng ném nữ cũng giành huy chương vàng trong các kì Thế vận hội 1996, 2000 và 2004. Đội tuyển bóng ném nam cũng giành 1 huy chương vàng trong giải vô địch bóng ném châu Âu tại Na Uy (tháng 1/2008) và 2 huy chương đồng trong giải vô địch bóng ném châu Âu tại Thụy Sĩ năm 2006 và giải vô địch bóng ném thế giới tại Đức năm 2007. Hiện nay (10.4.2008) đội tuyển bóng ném nam Đan Mạch đứng đầu trong bảng xếp hạng các đội bóng ném nam châu Âu với 416 điểm hơn đội Pháp thứ nhì 8 điểm. Trong môn cầu lông (badminton) các vận động viên của Đan Mạch cũng là những nhà vô địch thế giới.

5. Du lịch

Đan Mạch được xem là một trong những quốc gia có chất lượng sống cao nhất thế giới. Bên cạnh thủ đô Copenhagen và các di sản nổi tiếng, Đan Mạch còn rất nhiều góc lạ cho những du khách mê khám phá.

Đan Mạch có nhiều đảo nhỏ rất đẹp và đảo Faroe - tiếng địa phương có nghĩa là “đảo cừ” – là một ví dụ điển hình. Hình ảnh quen thuộc của Faroe là những đàn cừ lang thang trên các con đường mòn xanh mượt và các xâu thịt cừ khô treo lủng lẳng trước nhà dân.

Gần đó, quần đảo Funen cũng thưa vắng người, ngay cả đảo chính cũng chỉ có một vài gia đình cư ngụ. Toàn quần đảo Funen chỉ có vài hòn đảo là có người thường xuyên sinh sống, một số đảo chỉ có các loài chim cư trú. Nhưng cũng chính vì ít người mà khung cảnh thiên nhiên của Funen rất tinh nguyên, để lại nhiều ấn tượng khó quên cho những du khách một lần tìm đến.

Người dân ở thị trấn Bornholm rất tự hào với truyền thuyết ra đời của thị trấn. Họ tin rằng khi Chúa tạo ra vùng Scandinavia, ông còn vài mảnh đẹp nhất của cả khu vực nên đã gom chúng lại bỏ hết vào nơi đây. Vì lẽ đó, Bornholm tuy nhỏ nhưng lại có đầy đủ những nét đặc trưng của các khu vực khác nhau



vùng Bắc Âu. Đây còn là khu vực tập trung đông các làng nghề thủ công của Đan Mạch như gốm sứ, thủy tinh, nghề bạc, đồ trang sức, đồ gỗ mỹ thuật, dệt vải...

Ngoài phong cảnh đẹp, không ít du khách còn muốn đến bờ biển phía Tây Jutland chỉ để tận tay tìm được một mẫu hổ phách – loại nhựa cây hóa thạch màu vàng hoặc nâu đỏ, đôi khi chứa những mảnh dương xỉ hoặc côn trùng bị dính vào từ cả ngàn năm trước. Loại "đặc sản" của vùng bờ biển phía Tây Jutland này đã trở thành mặt hàng lưu niệm nổi tiếng của Đan Mạch với hoa tai, mặt dây chuyền, nhẫn được làm từ hổ phách đã mài bóng.

Trẻ con trên khắp thế giới đều yêu thích bộ xếp hình Lego và thị trấn nhỏ Billund nhờ có Legoland mà trở nên hút khách. Đó là một công viên đầy màu sắc, được làm từ hơn 35 triệu miếng Lego bằng nhựa. Tất cả, từ tàu lửa, lâu đài, thuyền, tượng Nữ thần Tự Do... đều được ghép từ những mảnh Lego. Người ta mê xếp Lego có lẽ bởi tính sáng tạo vô biên của nó, chỉ với 6 miếng nhựa căn bản với 8 đầu lồi tròn là có thể tạo thành 102.981.500 kiểu khác nhau.

Lego được tạo bởi Ole Kirk Christiansen, một người thợ mộc Đan Mạch từng mày mò làm những đồ chơi bằng gỗ khi bị thất nghiệp. Lego là cách viết gọn của 2 từ trong tiếng Đan Mạch "leg godt", có nghĩa là "chơi hay", trùng hợp là trong tiếng Latin hai từ này có nghĩa là "tôi xếp chúng lại với nhau". Lego trở thành niềm tự hào của Đan Mạch khi nó là hãng sản xuất đồ chơi lớn nhất châu Âu, với hơn 50 chi nhánh tại khắp các quốc gia, và trong vòng 50 năm qua có khoảng 300 triệu trẻ em toàn cầu chơi Lego ít nhất một lần.

Và cuối cùng, Greenland là một trải nghiệm rất đặc biệt dù những cánh đồng băng đá và sự yên tĩnh của nó không hẳn phù hợp với những kẻ thích náo nhiệt. Greenland nổi tiếng với môi trường trong lành nhất thế giới, nơi bạn có thể uống những ngụm nước lạnh giá chảy ra từ những tảng băng vài ngàn năm tuổi.

6. Con người

Người Đan Mạch tham gia các thỏa ước lao động thông qua tổ chức công đoàn; thị trường lao động theo mô hình "hệ thống an sinh linh hoạt" (flexicurity), kết hợp sự linh hoạt về việc làm và mức độ an toàn cao về tài chính, đảm bảo an sinh xã hội, làm cho người lao động thường xuyên được nâng cao kỹ năng làm việc. Nhờ vào mô hình này, Đan Mạch có lực lượng lao động có chất lượng cao và thích nghi nhanh với yêu cầu công việc.

Tài nguyên lớn nhất và có ý nghĩa to lớn là con người Đan Mạch. Đan Mạch sớm nhận ra chỉ có phát triển nguồn lực con người thì mới có thể phát triển và thịnh vượng. Người Đan Mạch có tinh thần tập thể và hợp tác làm việc. Đan Mạch dành 7,5% GDP cho giáo dục và có hệ thống giáo dục phát triển và có chất lượng cao trên thế giới.

Những ngày lễ tôn giáo, ngày nghỉ lễ quốc gia và những lễ hội nhà thờ

Trong năm, có nhiều ngày lễ tôn giáo và quốc gia khi trẻ em được nghỉ học, hầu hết người lớn đều được nghỉ làm, và các cửa hàng đóng cửa hoàn toàn hoặc một phần trong ngày. Các buổi lễ được tổ chức trong Giáo hội Quốc gia Đan Mạch vào tất cả những ngày lễ tôn giáo.

Các dịp lễ hội chính là dịp để tụ họp, bày tiệc ăn uống cùng nhau trong một gia đình hoặc giữa các gia đình. Con trẻ được quan tâm đặc biệt với những món quà. Ngoài ra, người Đan Mạch có thể có các buổi tiệc và gặp gỡ với muôn vàn lý do – cưới xin, rửa tội, lễ kiên tín, sinh nhật và các lễ hội tôn giáo, khi có người chuyển đến nhà mới, đã tốt nghiệp, chuẩn bị ra nước ngoài – hoặc chỉ vì họ muốn thế. Bạn bè, họ hàng và đồng nghiệp được mời đến ăn uống, và thỉnh thoảng sẽ có khiêu vũ đến tối khuya.

Nếu bạn được mời đi dự tiệc hoặc một bữa tối nghỉ lễ như vậy, thì việc mang theo một món quà nhỏ cho nữ hoặc nam chủ nhân, ví dụ một chai rượu, hoa, sôcôla, v.v. là một ý tưởng hay, đặc biệt trong các



tiệc mừng sinh nhật, và sinh nhật của trẻ em. Một lưu ý khác, ở Đan Mạch, bố mẹ thường tổ chức sinh nhật cho con và mời các bạn cùng lứa tuổi, cùng lớp tới dự và chắc chắn, người được mời nên có quà.

Tính chân thành và hài hước

Tại Đan Mạch, tính hài hước là một phương tiện giao tiếp quan trọng. Đây là lý do vì sao tại nhiều nơi làm việc thính thoảng có những lời nói đùa khá mạnh, về mọi thứ, thậm chí nghe có vẻ thô thiển và có thể gây giật mình cho những người xung quanh vốn không quen lắm với hình thức giao tiếp này. Tuy nhiên, đó thường là cách thể hiện rằng bạn thích và tôn trọng lẫn nhau, và một chút trêu đùa nên được chấp nhận giữa những người bạn.

Thói quen đúng giờ

Người Đan Mạch sống rất “theo giờ giấc”. Họ trông chờ bạn đến đúng giờ hẹn – không trễ cũng không sớm hơn. Điều này cũng áp dụng cho công việc và những cuộc gặp giống như hẹn gặp cá nhân, và những lần gặp bác sĩ, nha sĩ và các nhà chức trách nhà nước. Đến trễ hoặc không hoàn toàn trễ mà không có lý do xác đáng chắc chắn bạn đã gây một ấn tượng không tốt về mình.

Không rượu khi lái xe

Lái xe khi bạn uống quá nhiều rượu là bất hợp pháp, và không được xã hội chấp nhận. Người ta cấm lái xe ô tô hoặc lái xe mô tô với nồng độ cồn trong máu là 0,5 mg/ml trở lên.

Sử dụng Quốc kỳ Đan Mạch trong trang trí trở thành truyền thống

Theo truyền thuyết, quốc kỳ Đan Mạch (“Dannebrog”) rơi từ trên trời xuống trong trận đánh ở Estonia vào ngày 15 tháng Sáu năm 1219. Các nhà chức trách và người dân treo cờ vào những ngày đặc biệt, gồm các ngày lễ tôn giáo, một số ngày sinh nhật gia đình hoàng gia và tất cả ngày lễ quốc gia, như Ngày Hiến pháp (5 tháng Sáu). Người Đan Mạch cũng sử dụng quốc kỳ vào nhiều dịp không chính thức. Ví dụ, nhiều người treo cờ trên bàn vào những ngày sinh nhật và những lễ kỉ niệm. Nhiều cây Giáng Sinh được trang trí bằng những lá cờ giấy nhỏ, và những lá cờ cũng được sử dụng trong các đồ vật trang trí Giáng Sinh trên những đường phố và trong cửa hiệu. Việc sử dụng cờ rộng rãi là một truyền thống lâu đời và không phải là một dấu hiệu biểu thị rằng người Đan Mạch đặc biệt yêu nước.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ

1. Tổng quan

Đan Mạch là nước công nghiệp phát triển, có nền kinh tế thị trường tư bản hỗn hợp kết hợp, cạnh tranh cao với chế độ phúc lợi lớn. Nền kinh tế Đan Mạch là một trong 10 nền kinh tế hiệu quả nhất thế giới với mức thu nhập bình quân đầu người thuộc diện cao nhất thế giới.

Đan Mạch rất nghèo về khoáng sản. Tài nguyên chủ yếu của Đan Mạch là đồng ruộng, biển, đất sét và đá vôi. Nhưng Đan Mạch biết sử dụng những thế mạnh của mình để trở thành một trong những quốc gia giàu có nhất thế giới, mức công nghiệp hoá cao, nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào ngoại thương. Đan Mạch là thành viên của EU, Liên hiệp quốc, NATO, Hội đồng Bắc Âu (Nordic Council) và OECD. Hệ thống phúc lợi xã hội rất phát triển, một cơ sở hạ tầng rất tốt, chính phủ đặc biệt chú trọng tới lĩnh vực y tế và giáo dục.

Do nghèo tài nguyên và thiếu nguyên liệu buộc người Đan Mạch phải học cách sử dụng nguyên liệu một cách tiết kiệm và hiệu quả nhất như ứng dụng năng lượng gió và các năng lượng tái tạo. Bên cạnh đó, Đan Mạch cũng phụ thuộc lớn vào các hoạt động ngoại thương, đặc biệt trong lĩnh vực xuất khẩu lương thực và năng lượng.

Tuy nhiên, là nền kinh tế mở, Đan Mạch tiếp tục chịu tác động từ khủng hoảng tài chính, khủng hoảng nợ công kéo dài và suy giảm kinh tế ở các nước khu vực đồng euro và EU nói chung. Nền kinh tế của Đan Mạch bắt đầu chậm tăng trưởng từ năm 2007 khi cơn sốt nhà đất kết thúc. Giá địa ốc sụt giảm



ngghiêm trọng trong những năm 2008-2009 và hồi phục trong thời gian ngắn năm 2010 và tới nay vẫn đang tiếp tục đi xuống. Nợ trong dân vẫn còn tương đối cao hơn 275% tổng thu nhập trong nửa đầu năm 2013. Cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu đã làm trầm trọng thêm suy thoái theo chu kỳ này thông qua tăng chi phí vay và giảm nhu cầu xuất khẩu, cũng như niềm tin tiêu dùng và đầu tư.

Đan Mạch đã hồi phục một khiếm tốn trong năm 2010, một phần là do tăng chi tiêu của chính phủ; Tuy nhiên, đất nước đã trải qua một cuộc suy thoái kỹ thuật vào cuối năm 2010, đầu năm 2011 và đã được làm chậm để thoát ra khỏi nó trong 2012-14.

Nhờ chính sách kích thích kinh tế và tăng xuất khẩu sang các thị trường chủ chốt ở Châu Âu (Đức, Pháp, Anh, Thụy Điển...) nên từ cuối năm 2010, kinh tế Đan Mạch từng bước có dấu hiệu phục hồi một cách khiếm tốn nhờ gia tăng tiêu dùng của Chính phủ. Ngay sau khi có Chính phủ mới vào tháng 9/2011, Chính phủ đã kích hoạt tăng trưởng kinh tế bằng gói kích thích 18,7 tỷ DKK (trên 3 tỷ USD), tăng đầu tư công, đổi mới công nghệ, phát triển kinh tế xanh, tạo nhiều việc làm, đồng thời tăng một số sắc thuế để từng bước giảm thâm hụt ngân sách. Với các biện pháp mạnh mẽ, GDP năm 2011 cũng chỉ tăng 1% (so với 2% của năm 2010), chưa giảm được thâm hụt ngân sách lớn (bằng 4% GDP), thất nghiệp còn cao (6,2% năm 2011), khả năng cạnh tranh của nền kinh tế giảm. Tỷ lệ thất nghiệp vốn rất thấp của Đan Mạch có chiều hướng tăng mạnh dưới ảnh hưởng của khủng hoảng và chiếm khoảng 6% trong năm 2010-2014, bằng khoảng 2/3 tỷ lệ thất nghiệp trung bình trong EU.

Trong năm 2013, Đan Mạch đã nỗ lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thông qua một loạt các biện pháp như đưa ra gói kích cầu nhằm tăng thêm việc làm; kích cầu tiêu dùng, mở rộng thương mại và đầu tư tại châu Á để tìm kiếm thêm thị trường. Dự kiến GDP năm 2013 đạt mức 0,5% (năm 2012 là 0,2%), và 1,1% năm 2014.

2. Các ngành kinh tế mũi nhọn

Các ngành kinh tế thế mạnh của Đan Mạch gồm vận tải biển, cơ khí đóng tàu, xây dựng cảng biển, chế tạo thiết bị năng lượng, xi măng, công nghiệp dược, chế biến thủy sản và thực phẩm, sản xuất và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, năng lượng gió và năng lượng tái tạo, môi trường và công nghệ xanh - sạch, thiết kế công nghiệp và hàng tiêu dùng.

- **Nông nghiệp** : Lúa mạch, bột mỳ, khoai tây, củ cải đường, thịt lợn, sản phẩm hàng ngày, cá

Đan Mạch là một trong những nước có nền kinh tế nông nghiệp và chăn nuôi phát triển rất cao, với trình độ công nghệ cơ giới hoá cao, từ lâu nổi tiếng thế giới trong sản xuất, chế biến lương thực, thực phẩm và đồ uống.

- **Công nghiệp**: Sắt, thép, hoá chất sắt. hoá chất, chế biến thực phẩm, máy móc và thiết bị giao thông, hàng dệt may và quần áo, hàng điện tử, xây dựng, đồ gỗ và đồ nội thất, nghề đóng tàu, đồ tân trang, turbin chạy bằng sức gió, dược phẩm, thiết bị y tế .

+ Công nghiệp chế biến thực phẩm : là ngành truyền thống, có trình độ kỹ thuật cao là nước cung cấp chính trên thế giới về thịt, đặc biệt là dăm bông, bơ, phomat, đồ uống (bia Calberg, Turborg).

+ Công nghiệp sản xuất xi măng : nhờ nguồn đất sét và đá vôi khá dồi dào, kỹ thuật sản xuất bằng phương pháp khô, sản phẩm của Đan Mạch nổi tiếng thế giới. Đan Mạch đã bán trên 1000 nhà máy xi măng cho các nước.

+ Công nghiệp cơ khí, đóng tàu : có truyền thống hàng thế kỷ nay, có thể đóng các tàu chở dầu 500.000 tấn, sản phẩm nổi tiếng là động cơ diesel thủy. 1/3 số động cơ diesel thủy trên thế giới hiện nay là do Đan Mạch sản xuất hoặc được sản xuất theo giấy phép của Đan Mạch.

+ Năng lượng : có dầu mỏ và khí đốt nhưng trữ lượng ít. Đan Mạch là nước đứng đầu thế giới về xuất khẩu turbin chạy bằng sức gió.

Nét nổi bật về nền công nghiệp Đan Mạch là cơ cấu và quy mô công ty, chủ yếu là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. 75% doanh nghiệp có dưới 50 nhân viên, 1% có từ 500 nhân viên trở lên, và 5% có từ 200 nhân viên trở lên. Lớn nhất trong lĩnh vực sản xuất thực phẩm, đồ uống, thuốc lá là công ty sản xuất thịt Danish Crown (19.000 người) và công ty sữa Arla (10.000 người). Công ty Carlsberg (23.000 người trên toàn cầu) sản xuất bia, Novo Nordic sản xuất insulin và các chế phẩm enzym; Lego sản xuất đồ chơi lắp ghép, Danfoss và Grundfoss sản xuất bơm và thiết bị điều chỉnh nhiệt độ...

Nhiều công ty có thương hiệu nổi tiếng thế giới do trình độ chuyên môn hóa cao, có tầm nhìn và phạm vi hoạt động toàn cầu như Tập đoàn AP Moller - Maersk (vận tải biển), Công ty Danfos và Grundfos (sản xuất thiết bị điều hòa nhiệt độ và máy bơm), Công ty dược Novo Nordisk, Lundbeck, Scandinavian Tobacco Company, Vestas Wind Systems (tuabin gió), FLSmidth (xi măng), Lego (sản xuất đồ chơi).

3. Các chỉ số kinh tế

	2012	2013	2014	2015
GDP (ppp)	213,6 tỷ USD	211,3 tỷ USD	248,7 tỷ USD	291 tỷ USD
Tăng trưởng GDP	-0,6%	0,4%	1,5%	1,6%
GDP theo đầu người (USD)	44.700	44.800	44.300	45.800
GDP theo ngành (2013)	Nông nghiệp: 1,3% - Công nghiệp: 22,4% - Dịch vụ: 76,3%			
Lực lượng lao động	2,848 triệu	2,795 triệu	2,771 triệu	2.774 triệu
Tỷ lệ thất nghiệp	6%	5,7%	5,2%	4,7%
Tỷ lệ lạm phát	2,4%	0,8%	0,6%	0,6
Mặt hàng nông nghiệp	lúa mạch, lúa mì, khoai tây, củ cải đường, thịt lợn, các sản phẩm sữa, cá			
Các ngành công nghiệp	sắt, thép, kim loại màu, hóa chất, chế biến thực phẩm, máy móc và thiết bị giao thông vận tải, dệt may và quần áo, điện tử, xây dựng, đồ nội thất và các sản phẩm gỗ, đóng tàu và nâng cấp, cối xay gió, dược phẩm, thiết bị y tế			
Kim ngạch xuất khẩu	105,1 tỷ USD	106 tỷ USD	108,8 tỷ USD	94,1 tỷ USD
Mặt hàng chính	máy móc, dụng cụ, thịt và sản phẩm thịt, các sản phẩm từ sữa, cá, dược phẩm, đồ gỗ, cối xay gió Đối tác chính: Germany 18.6%, Sweden 12.1%, UK 8.1%, US 6.7%, Norway 6.5%, Netherlands 4.4% (2014)			
Kim ngạch nhập khẩu	96,69 tỷ USD	98,45 tỷ USD	101,6 tỷ USD	83,81 tỷ USD
Mặt hàng chính	máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu và bán thành phẩm ngành công nghiệp, hóa chất, ngũ cốc và thực phẩm, hàng tiêu dùng Đối tác chính: Germany 21.3%, Sweden 12.8%, Netherlands 8%, Norway 6.3%, China 6.3%, UK 4.9% (2014)			

III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM

Đan Mạch là một trong những nước phương Tây đầu tiên thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam (ngày 25/11/1971) và cũng là nơi có phong trào nhân dân ủng hộ mạnh mẽ cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta.

Đan Mạch lập Đại sứ quán tại Hà Nội ngày 12/05/1980 và Tổng Lãnh sự quán tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 01/04/1994. Việt Nam lập Đại sứ quán tại Copenhagen ngày 12/08/2000 (kiêm nhiệm Ai-xơ-len).

1. Các chuyên thăm cao cấp gần đây

- Phía Việt Nam thăm Đan Mạch:

Thủ tướng: Phạm Văn Đồng (tháng 6/1977), Võ Văn Kiệt (tháng 6/1995), Phan Văn Khải (tháng 9/1999), Nguyễn Tấn Dũng (tháng 9/2009); Chủ tịch Quốc hội Nông Đức Mạnh (tháng 9/1998); Phó Chủ tịch Quốc hội: Nguyễn Văn Yếu (tháng 10/2002) và Nguyễn Đức Kiên (tháng 4/2008), các Phó Thủ tướng : Trần Đức Lương (tháng 7/1992), Nguyễn Mạnh Cẩm (tháng 11/2001), Vũ Khoan (tháng 11/2004), Nguyễn Sinh Hùng (tháng 6/2008),

Chủ tịch nước: Trương Tấn Sang (tháng 9/2013).

- Phía Đan Mạch thăm Việt Nam:

Hoàng thân Đan Mạch (tháng 9/2003), Chủ tịch Quốc hội (tháng 9/1995), Phó thủ tướng kiêm Bộ trưởng Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp Bendt Bendtsen (tháng 9/2006); Nữ hoàng Đan Mạch Magrethe II (tháng 11/2009); Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đan Mạch (tháng 6/2011); Thái tử kế vị Đan Mạch (11/2011); Chủ tịch Quốc hội Đan Mạch (tháng 3/2012); Thủ tướng Đan Mạch (tháng 11/2012).

2. Cộng đồng người Việt tại Đan Mạch

Tại Đan Mạch hiện có khoảng 14.000 người Việt Nam, đến theo nhiều đợt (trước và sau 1975, thuyền nhân, từ Nga và Đông Âu sang từ những năm 90 và đoàn tụ gia đình), là cộng đồng khá ổn định so với Na Uy và Ai-xơ-len. Do hoàn cảnh ra đi khác nhau, trừ những Việt kiều nông cốt, có quan hệ tốt với Đại sứ quán, đã nhiều lần về thăm thân hoặc làm ăn với trong nước, một số đông vẫn còn dè dặt, giữ khoảng cách, do những mặc cảm trước đây không dễ xóa bỏ.

Trình độ học vấn của người Việt tại Đan Mạch nói chung không cao, chủ yếu tốt nghiệp tiểu học, trung học; đa số buôn bán nhỏ, mở nhà hàng hoặc công nhân (thế hệ I). Một số do không biết tiếng địa phương hoặc nhiều tuổi nên sống nhờ trợ cấp xã hội. Việt kiều thế hệ II, III có trình độ cao hơn, nhiều người tốt nghiệp đại học, thạc sỹ, tiến sỹ, có việc làm và cuộc sống ổn định. Nhìn chung, cộng đồng người Việt Nam tại Đan Mạch có cuộc sống ổn định, hòa nhập, cần cù, chăm chỉ làm việc, tôn trọng luật pháp sở tại. Bà con vẫn theo dõi tình hình trong nước và phấn khởi về thành tựu đổi mới, về chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM

1. Hợp tác thương mại

Các sản phẩm Việt Nam xuất khẩu chủ yếu sang Đan Mạch gồm dệt may, giày dép, thủy sản, đồ gỗ, hàng kim khí, thủ công mỹ nghệ, thiết bị điện, cà phê... và nhập chủ yếu là thiết bị điện, hoá chất, sản phẩm cơ khí, dụng cụ cắt gọt, sản phẩm sữa, hóa chất, dược phẩm, nguyên liệu thô ...

Năm	Việt Nam xuất khẩu	Việt nam nhập khẩu	Tổng kim ngạch	Mức tăng (%)
2005	88,25	70,54	158,79	
2006	109,5	111,7	221,2	29%
2007	138,1	170,5	308,6	29%
2008	171,7	146,4	318,1	4%
2009	165,57	187,11	352,68	10%
2010	195	116	311	-13%
2011	271,46	149,57	421,03	26%
2012	276,09	191,96	468,05	11%
2013	267,76	187,3	455,06	-3%
2014	316,68	177,23	493,91	9%
2015	289.758	244.345	534.103	8%

Kim ngạch XNK giữa Việt Nam – Đan Mạch - Đơn vị: triệu USD - nguồn Tổng Cục Hải quan



2. Hợp tác đầu tư

Đan Mạch là một trong số các nước Bắc Âu sớm đầu tư vào Việt Nam. Tính đến tháng 3/2015, Đan Mạch có 113 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký trên 705 triệu USD, đứng thứ 25 trong tổng số 101 nước, vùng lãnh thổ đầu tư tại Việt Nam và đứng thứ 7 trong số các nước EU đầu tư vào Việt Nam.

Vốn đầu tư của Đan Mạch tập trung vào hình thức liên doanh với 46 dự án có tổng vốn đầu tư 433,35 triệu USD; hình thức 100% vốn nước ngoài có 53 dự án với tổng vốn đầu tư 211,4 triệu USD. Số còn lại có khoảng 41 dự án có tổng vốn đầu tư 160,2 triệu USD và các doanh nghiệp theo hình thức công ty cổ phần và hình thức BOT, BT, BTO.

Hầu hết các dự án của Đan Mạch tập trung trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo với 34 dự án có tổng vốn đầu tư đăng ký 311 triệu USD. Tiếp theo là lĩnh vực vận tải, kho bãi với 10 dự án có tổng vốn đầu tư đăng ký 276,7 triệu USD. Đứng thứ 3 là lĩnh vực bán buôn, bán lẻ và sửa chữa với 10 dự án và tổng vốn đầu tư 52,87 triệu USD. Tiếp theo là các dự án trong ngành hoạt động chuyên môn, KHCN; kinh doanh bất động sản; nông, lâm nghiệp và thủy sản.

Quy mô vốn đầu tư bình quân của một dự án đạt 6,8 triệu USD, thấp hơn mức trung bình của cả nước; các dự án của Đan Mạch thuộc loại nhỏ và vừa, ngoại trừ 01 dự án xây dựng cảng Cái Mép (vốn đầu tư 286,6 triệu và 02 dự án sản xuất bia (bia Đông Nam Á vốn đầu tư 79,6 triệu USD và bia Huế vốn đầu tư 48,6 triệu USD).

Các dự án đầu tư của Đan Mạch có mặt tại 14 tỉnh, thành phố cả nước, tuy nhiên tập trung tại các địa phương có cơ sở hạ tầng tốt, có nhiều khu công nghiệp, khu chế xuất như Bà Rịa Vũng Tàu (5 dự án với tổng vốn đầu tư 286 triệu USD); Hà Nội (35 dự án với tổng vốn đầu tư 142,8 triệu USD) và Tp. Hồ Chí Minh (31 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 63,5 triệu USD).

Một số dự án đầu tư, liên doanh tiêu biểu của Đan Mạch tại Việt Nam:

- Dự án Công ty Cảng quốc tế Cái Mép trong lĩnh vực vận tải kho bãi với số vốn đăng ký là 268,6 triệu USD;
- Dự án Nhà máy bia Đông Nam Á trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh bia – nước giải khát, vốn đầu tư 79,6 triệu USD; và Công ty bia Huế (48,6 triệu USD).
- Dự án Công ty TNHH Nisan Việt Nam về lĩnh vực bán buôn, bán lẻ, sửa chữa với tổng vốn đầu tư 50 triệu USD.
- Công ty TNHH Sonion sản xuất sản phẩm công nghệ âm thanh siêu nhỏ, vi cơ điện tử (25 triệu USD).
- Tháng 6/2008, Vinashin và Tập đoàn APM Terminals của Đan Mạch đã ký Bản ghi nhớ về nghiên cứu chiến lược tổng thể phát triển cụm cảng khu vực nước sâu phía Bắc Việt Nam, trọng tâm là khu vực Đình Vũ, Lạch Huyện nhằm tạo thông tin tham vấn cho Chính phủ Việt Nam về phát triển khu vực cảng này với tổng vốn đầu tư dự kiến khoảng 1,5 tỷ USD.

Để tạo điều kiện thúc đẩy quan hệ hợp tác hai nước, tháng 3/2007 Chính phủ hai nước đã thành lập Ủy ban liên chính phủ về hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư và chuyển giao công nghệ. Ủy ban này đã họp được hai kỳ vào tháng 9/2007 và tháng 2/2009.

Hiện nay, các doanh nghiệp Việt Nam chưa có dự án đầu tư vào Đan Mạch.

Tiềm năng xuất khẩu của Việt Nam sang Đan Mạch

Là khu vực cửa ngõ nối liền phía Bắc với phần còn lại của Châu Âu, trong nhiều năm qua, Đan Mạch đã thực hiện các chính sách tự do hóa thương mại và mở cửa thị trường, để các doanh nghiệp Việt Nam



xuất khẩu vào thị trường này thuận lợi. Với mục tiêu mở rộng thị trường cho sản phẩm nông nghiệp, trong những năm qua các dự án thực hiện giữa Việt Nam và Đan Mạch đã phát huy hiệu quả, qua đó đem lại nhiều lợi thế cho hàng nông, thủy sản của Việt Nam khi xuất khẩu qua thị trường Đan Mạch.

Theo số liệu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các doanh nghiệp của Đan Mạch đã có nhiều hoạt động đầu tư tại Việt Nam. Trong đó chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực công nghiệp và xây dựng, chiếm khoảng 87% tổng vốn đầu tư của nước này; tiếp theo là lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, chiếm 7% và lĩnh vực dịch vụ chiếm 6% vốn đầu tư. Các mặt hàng Việt Nam chủ yếu xuất khẩu sang Đan Mạch chủ yếu là giấy dếp và đồ gỗ, hàng kim khí, thủ công mỹ nghệ, thiết bị điện, cà phê... Tuy nhiên, việc Chính phủ hai nước phối hợp thực hiện Dự án nghiên cứu và xúc tiến kết nối thương mại trong lĩnh vực

nông, thủy sản và sản phẩm gia cầm sẽ góp phần thúc đẩy kim ngạch hai bên, đồng thời mở ra cơ hội mới cho các doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu hàng nông, thủy sản sang thị trường Đan Mạch. Theo đó, mục tiêu của dự án là xác định và đánh giá chuỗi giá trị các ngành hàng này ở miền núi phía Bắc, Đồng bằng sông Hồng, Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long, thông qua việc nghiên cứu và đánh giá trên các đối tượng là cá tra, gia cầm, chè và khoai tây. Đây có thể coi là cơ hội lớn để hàng nông sản của Việt Nam tạo được chỗ đứng tại thị trường Châu Âu bởi Việt Nam hiện đang là một trong những quốc gia đứng đầu thế giới về sản xuất chè. Trong khi đó tiềm năng mở rộng diện tích còn rất lớn và tạo được lợi nhuận cũng giá trị gia tăng cao cho người nông dân. Ngoài ra dự án cũng sẽ hỗ trợ

cho người chăn nuôi của Việt Nam trong việc xây dựng và quảng bá thương hiệu cá tra, xây dựng chuỗi liên kết từ sản xuất đến kinh doanh sản phẩm gia cầm. Đồng thời mở rộng nguồn nguyên liệu cho thức ăn chăn nuôi và tăng cường quản lý chất lượng thuốc thú y, vaccine và các chế phẩm sinh học khác...

Với những mục tiêu trên, có thể thấy vai trò của Đan Mạch đang chuyển từ một nhà tài trợ sang đối tác thương mại với Việt Nam. Cũng trong thời gian tới, Đại sứ quán Đan Mạch tại Việt Nam cũng cho biết sẽ còn có nhiều doanh nghiệp của Đan Mạch sang Việt Nam để tìm đối tác trong các lĩnh vực nông nghiệp và thực phẩm. Hiện nay các doanh nghiệp của Đan Mạch rất quan tâm đến việc đầu tư kinh doanh ở Việt Nam, đặc biệt là lĩnh vực vật liệu xây dựng và in ấn bao bì. Các nhà đầu tư Đan Mạch đều cho rằng Việt Nam là nơi khá tốt để kinh doanh và tin tưởng các khoản đầu tư sẽ mang lại hiệu quả; đề nghị Chính phủ Việt Nam quan tâm hơn nữa việc giải quyết một số hạn chế, vướng mắc về thủ tục hành chính, cơ sở hạ tầng, chất lượng nguồn nhân lực. Đan Mạch là nhà viện trợ không hoàn lại lớn nhất trong cộng đồng châu Âu đối với Việt Nam. Đan Mạch chiếm 25% tổng nguồn vốn hỗ trợ không hoàn lại của toàn bộ EU.

Bộ trưởng Thương mại và Hợp tác Phát triển Đan Mạch Mogens Jensen cho biết: “Chính sách đối ngoại của Đan Mạch luôn dành ưu tiên cho Việt Nam cả về mặt chính trị lẫn kinh tế. Tôi mong muốn được thúc đẩy hơn nữa quan hệ đối tác và sự hợp tác chặt chẽ giữa hai nước”. Với những tiềm năng lớn của thị trường và nhiều dự án hợp tác mới, có thể thấy vai trò của Đan Mạch đang chuyển từ một nhà tài trợ sang đối tác thương mại, đầu tư đầy tiềm năng của Việt Nam. Đây sẽ là cơ hội cho doanh nghiệp hai bên đẩy mạnh hợp tác, gia tăng kim ngạch thương mại mạnh mẽ hơn trong thời gian tới.

3. Hợp tác phát triển

Về viện trợ không hoàn lại:

Đan Mạch là một trong những nước Tây Âu sớm cung cấp viện trợ phát triển cho Việt Nam và hiện nay thuộc vào nhóm các nước cung cấp nhiều vốn ODA không hoàn lại nhất cho Việt Nam.

Kể từ năm 1972 đến nay, Đan Mạch đã viện trợ cho Việt Nam tổng cộng hơn 1 tỷ USD vốn ODA. Mức cam kết viện trợ của Đan Mạch trung bình hàng năm trong thời gian qua đạt khoảng 64 triệu USD/năm. Tại Hội nghị nhóm tư vấn các nhà tài trợ tháng 12/2012, Đan Mạch đã cam kết 56,8 triệu USD viện trợ cho Việt Nam trong năm tài khóa 2013. Trong những năm gần đây, viện trợ của Đan Mạch chủ yếu



thông qua những dự án, chương trình lớn theo phương thức viện trợ toàn bộ hoặc đồng tài trợ. Một số chương trình, dự án điển hình như các dự án “Hỗ trợ chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2011 – 2015”; “Hỗ trợ khu vực doanh nghiệp, giai đoạn 2011 – 2014”; Chương trình Quản trị công và Cải cách hành chính, giai đoạn 2012 – 2015; Chương trình Thích ứng và giảm nhẹ biến đổi khí hậu tại Việt Nam giai đoạn 2009 – 2014; Chương trình Đối tác Tư pháp, giai đoạn 2010 – 2015, Chương trình thí điểm Hợp tác nghiên cứu khoa học, giai đoạn 2008 – 2013,...

Viện trợ phát triển của Đan Mạch thông thường tập trung vào các lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng, xóa đói giảm nghèo, phát triển bền vững, cải cách hành chính, bảo vệ môi trường, hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, được triển khai chủ yếu ở các thành phố, thị trấn lớn và khu vực nông thôn thuộc đồng bằng Bắc, Bắc Trung bộ và nay được mở rộng ra cả các tỉnh vùng cao nguyên và miền núi phía Bắc. Riêng trong lĩnh vực ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH), Đan Mạch cho đến nay là nhà tài trợ lớn nhất cho Việt Nam với mức tài trợ lên tới 40 triệu USD cho “Chương trình thích ứng và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu” (Hai bên đã ký Hiệp định hợp tác vào tháng 12/2008 tại Hà Nội). Ngày 9/3/2011, Đại sứ Đan Mạch và Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ đã ký thỏa thuận tài trợ 45 triệu cua-ron (tương đương với 8 triệu USD) cho chương trình nghiên cứu ứng phó với biến đổi khí hậu của Việt Nam từ 2011 đến 2013. Hiện Việt Nam là nước duy nhất ở Châu Á được Đan Mạch triển khai chương trình nghiên cứu ứng phó với BĐKH.

Về chương trình tín dụng hỗn hợp:

Ngày 23/4/2007, Bộ KHĐT và Bộ Hợp tác Phát triển Đan Mạch đã ký Hiệp định khung về Chương trình tín dụng hỗn hợp của Đan Mạch dành cho Việt Nam. Trong giai đoạn 2011 – 2015, Chính phủ Đan Mạch đã điều chỉnh lại Khung chiến lược đối với Chương trình tín dụng dành cho Việt Nam, chuyển từ các lĩnh vực truyền thống như cấp thoát nước, xóa đói giảm nghèo,... sang tập trung vào các lĩnh vực ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, công nghệ xanh và an toàn thực phẩm do Việt Nam đã bước vào ngưỡng các nước có mức thu nhập trung bình.

4. Hợp tác Giáo dục - đào tạo, văn hóa, du lịch

Về hợp tác giáo dục, đào tạo:

Trong những năm qua, Đan Mạch đã tài trợ cho Việt Nam một số dự án trong lĩnh vực giáo dục đào tạo như: dự án “Giáo dục môi trường trong trường phổ thông Việt Nam”; dự án "Hợp tác giữa trường Đại học Cần Thơ và Đại học Aarhus về khoa học môi trường”; dự án “Hỗ trợ giáo dục mỹ thuật cho các trường tiểu học”; Chương trình đổi mới sách giáo khoa phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ngày 17/9/2009, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Phạm Vũ Luận đã cùng Bộ trưởng Giáo dục Đan Mạch Bertel Haarde ký Ý định thư về hợp tác giáo dục giữa Bộ Giáo dục hai nước và cùng Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh doanh Niels Brocks ký Bản ghi nhớ hợp tác. Hiện tại, Trường Đại học Kinh doanh Niels Brocks đang thực hiện chương trình liên kết đào tạo với Trường Đại học Ngoại thương.

Tháng 12/2010, hai bên đã ký Bản ghi nhớ về hợp tác giáo dục và đào tạo cấp Bộ. Trong chuyến thăm Việt Nam của Bộ trưởng Giáo dục Đan Mạch tháng 6/2011, hai bên đã thống nhất thành lập Nhóm công tác chung Việt Nam – Đan Mạch nhằm triển khai Bản ghi nhớ hợp tác trên.

Về hợp tác văn hóa:

Từ năm 1999 Đan Mạch bắt đầu viện trợ cho lĩnh vực văn hóa tại Việt Nam thông qua Quỹ phát triển, hợp tác và trao đổi văn hóa giữa Việt Nam và Đan Mạch (gọi tắt là Quỹ Văn hóa Việt Nam - Đan Mạch) nhằm tài trợ cho các dự án nhỏ của Việt Nam trong các lĩnh vực bảo tồn di sản, xuất bản, giao lưu văn hóa, hỗ trợ nghệ sỹ ... Từ năm 1999 - 2005, Đan Mạch đã hỗ trợ 3 triệu DKK cho Quỹ. Nhân chuyến thăm Việt Nam của Nữ hoàng Đan Mạch (11/2009), hai bên đã ký Bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực văn hóa và nghệ thuật giai đoạn 2009-2014. Ngày 28/10/2011, Thủ tướng Chính phủ Việt



Nam đã phê duyệt Hiệp định dự án “Chương trình hợp tác phát triển Việt Nam – Đan Mạch về lĩnh vực văn hóa cho giai đoạn 2011-2015” do Đan Mạch tài trợ không hoàn lại cho Việt Nam.

Năm 2006, Đan Mạch thông qua Chiến lược quốc gia về hợp tác phát triển của Đan Mạch đối với Việt Nam giai đoạn 2006 - 2010, trong đó có chiến lược cụ thể về hỗ trợ văn hóa Việt Nam nhằm thúc đẩy sự sáng tạo, khả năng tiếp cận và sự tham gia của người dân vào các hoạt động văn hóa nghệ thuật. Trong khuôn khổ chiến lược này, Đan Mạch đưa ra 7 dự án với tổng giá trị hỗ trợ là 13.895.000 DKK, gồm Quỹ Văn hóa Vùng và Dân tộc Thiểu số (2 triệu DKK); Quỹ Giao lưu văn hoá (3 triệu DKK); Dự án “Đối thoại giữa các nhà quản lý và hoạch định chính sách văn hoá” (960.000 DKK); Dự án Giáo dục Nghệ thuật (3,4 triệu DKK); Dự án “Văn học thiếu nhi” (1,9 triệu DKK); Dự án “Không gian Nghệ thuật” (1,8 triệu DKK) và Dự án “Quản lý các sự kiện nghệ thuật” (750.000 DKK).

Từ khi triển khai chiến lược văn hóa tại Việt Nam, các hoạt động văn hóa, nghệ thuật giữa hai nước diễn ra ngày càng sôi động với nhiều sự kiện, chương trình văn hóa như Cuộc thi tài năng âm nhạc 2006; Tài năng múa đương đại 2007; Tài năng nghệ thuật trình diễn 2008; Tuần lễ hoạt động ngoại giao Đan Mạch tại Việt Nam 2007 v.v..

Về du lịch: Từ năm 2005, Việt Nam đã đơn phương miễn thị thực cho công dân Đan Mạch du lịch Việt Nam trong vòng 15 ngày. Trong thời gian gần đây, khách du lịch Đan Mạch vào Việt Nam có xu hướng tăng, năm 2013 là 25.649 người.

V. HỢP TÁC VỚI VCCI

1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết

- Phòng Thương mại Đan Mạch (DCC) (9/2003 - 11/2009)
- Liên đoàn công nghiệp Đan Mạch (DI) (09/2009)
- Liên đoàn công nghiệp Đan Mạch (DI) (09/2013)

2. Hoạt động đã triển khai

VCCI cũng đã hợp tác với Chính phủ Đan Mạch về Chương trình phát triển doanh nghiệp tư nhân (PSD) là một chương trình hoạt động rất có hiệu quả từ cuối năm 1996 thông qua đại sứ quán Đan Mạch tại Hà Nội. Nhờ sự hỗ trợ về công nghệ, tài chính của chương trình đã có 40 dự án của các doanh nghiệp tư nhân Việt Nam và các đối tác Đan Mạch được thực hiện, trong các lĩnh vực như: Dệt may, thực phẩm, IT, chế tạo máy, nội thất, nước và môi trường...

- 6/2000 trong khuôn khổ chương trình Xúc tiến thương mại Á – Âu (Europartenariat) do Liên minh Châu Âu tài trợ, VCCI đã tổ chức đoàn doanh nghiệp tham dự Hội chợ tại Aalborg và khảo sát thị trường Đan Mạch
- 9/2003 nhân chuyến thăm chính thức Việt Nam của Hoàng thân Đan Mạch, VCCI đã tổ chức Diễn đàn doanh nghiệp song phương thu hút được một lượng lớn các doanh nghiệp Việt Nam quan tâm và có ý định hợp tác với thị trường Đan Mạch. Tại Diễn đàn VCCI đã ký kết Bản ghi nhớ (MOU) với Phòng Thương mại Đan Mạch (DCC) với mục đích thúc đẩy hơn nữa quan hệ kinh tế, thương mại và đầu tư giữa hai nước.
- 11/2004, VCCI đã tổ chức đoàn doanh nghiệp tháp tùng Phó Thủ tướng Vũ Khoan sang thăm chính thức Thụy Điển, Phần Lan và Đan Mạch .
- 6/2008, VCCI đã tổ chức đoàn doanh nghiệp tháp tùng Phó Thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng thăm và làm việc chính thức tại Đan Mạch. Nhân chuyến thăm này, VCCI phối hợp với Liên đoàn Công nghiệp Đan Mạch tổ chức thành công Diễn đàn xúc tiến thương mại đầu tư Việt Nam – Đan Mạch.



- 9/2009, VCCI đã tổ chức đoàn doanh nghiệp tháp tùng Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng thăm và làm việc chính thức tại Đan Mạch.

- 9/2013 – VCCI tổ chức đoàn doanh nghiệp tháp tùng Chủ tịch nước Trương Tấn Sang thăm và làm việc chính thức tại Đan Mạch và Hungari, phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp quốc gia, và các tổ chức xúc tiến Thương mại tại các nước để tổ chức các Diễn đàn doanh nghiệp tại Budapest, Hungary ngày 17/9, Copenhagen, Đan Mạch ngày 20/9 nhằm cung cấp các thông tin về môi trường đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam, tạo cơ hội để doanh nghiệp thành viên của đoàn tiếp xúc, gặp gỡ và trao đổi các quan hệ hợp tác với doanh nghiệp các nước sở tại. Các Diễn đàn doanh nghiệp trong chuyến đi lần này đã thu hút đông đảo các đại diện doanh nghiệp của bạn đến dự và gặp gỡ với các thành viên trong đoàn doanh nghiệp, nhiều cuộc hẹn gặp trực tiếp giữa doanh nghiệp sở tại và doanh nghiệp Việt Nam được thiết lập từ trước và đạt được nhiều kết quả khả quan.

VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH

1. Địa chỉ hữu ích

Đơn vị - Địa chỉ	Tel/Fax	Email/Website
Việt Nam		
Ban Quan hệ quốc tế, VCCI Số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội	T: 84-4-35771380	maitt@vcci.com.vn
Đại sứ quán Vương quốc Đan Mạch tại Việt Nam 19 Dien Bien Phu Str., Hanoi	T: 84-4-8231888. F: 84-4-8231999	
Đan Mạch		
Đại sứ quán Việt Nam tại Đan Mạch Gammel Vartov Vej 20 – 2900 Hellerup Copenhagen	T: 39184182 F: 39184171	embvndk@hotmail.com
Danish Chamber of Commerce Borsen , DK – 1217 Copenhagen K	T: 45 70 13 1200 F: 45 70 13 1201	
Danish Industry DI H.C.Andersens Boulevard 18 1787 Copenhagen V	T: 45 33 77 3377 F: 45 33 77 3300	

2. Các thông tin khác

2.1. Các công cụ trực tuyến, miễn phí hỗ trợ doanh nghiệp khi giao thương với thị trường EU

2.1.1 Bản đồ thương mại (trade map)

<http://www.trademap.org>

Bản đồ thương mại (trademap) được phát triển bởi Trung tâm thương mại quốc tế ITC, cung cấp:

- Cơ sở dữ liệu trực tuyến, liên tục cập nhật từ các cơ quan thống kê cấp quốc gia
- Chứa phân tích dữ liệu thương mại của hơn 5600 sản phẩm giữa 220 quốc gia/vùng lãnh thổ trên thế giới
- Giao diện sử dụng thân thiện, xuất báo cáo theo định dạng mong muốn (word, excel, pdf) – minh họa đồ thị dễ dàng cho việc phân tích
- Miễn phí sử dụng cho các nước đang phát triển

Bản đồ thương mại (Trade map) của Trung tâm thương mại quốc tế (ITC) sẽ giúp bạn đánh giá, phân tích tiềm năng hợp tác thương mại với thị trường EU; tìm kiếm mặt hàng và đối tác phù hợp, đánh giá cạnh tranh và đa dạng hóa nguồn cung cấp; truy xuất thông tin liên quan về thuế quan, rào cản thương mại.. qua đó xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp.



Hướng dẫn sử dụng : <http://legacy.intracen.org/marketanalysis/Docs/Trademap/TradeMap-Userguide-EN.pdf>

2.1.2. Website hỗ trợ xuất khẩu sang khối Liên minh Châu Âu (EU Export Helpdesk)

<http://exporthelp.europa.eu>

- EU Export Helpdesk là công cụ hoàn toàn miễn phí do Phái đoàn Châu Âu cung cấp, hỗ trợ việc xuất khẩu sang thị trường các nước trong liên minh EU, thông qua việc cung cấp:
- Các thông tin về yêu cầu của thị trường về tiêu chuẩn sản phẩm, thủ tục thuế quan tại các nước trong liên minh Châu Âu
- Các thông tin về thuế nhập khẩu, quy chế tối huệ quốc, ưu đãi thuế xuất cũng như các hạng mục khác như định mức cho phép, yêu cầu giấy phép nhập khẩu, các biện pháp chống bán phá giá ..
- Thống kê về dòng giao dịch thương mại giữa EU và các nước khác
- Các thỏa thuận hợp tác thương mại giữa EU và các nước phát triển, các yêu cầu về hồ sơ và chứng nhận xuất xứ cần thiết để thâm nhập thị trường EU
- Danh bạ các cơ quan chức năng liên quan của các nước EU, danh bạ doanh nghiệp

2.2. Website tham khảo

Website Bộ Ngoại giao Việt Nam

http://www.mofa.gov.vn/vi/cn_vakv/euro/

Website CIA – The World Factbook

<https://www.cia.gov/library/publications/the-world-factbook/index.html>

Bảng 1. Xuất khẩu VN – Đan Mạch 2015

Nước/Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
ĐAN MẠCH			31.960.341		289.758.184
Hàng thủy sản	USD		2.889.063		30.268.601
Cà phê	Tấn	106	217.614	1.388	2.596.504
Sản phẩm từ chất dẻo	USD		994.087		10.939.005
Túi xách, ví, vali, mũ, ô, dù	USD		894.551		4.234.847
Sản phẩm mây, tre, cói và thảm	USD		468.901		2.397.662
Gỗ và sản phẩm gỗ	USD		1.894.222		14.205.667
Hàng dệt, may	USD		9.539.814		75.626.083
Giày dép các loại	USD		5.134.380		53.913.909
Sản phẩm gốm, sứ	USD		610.907		4.260.171
Sản phẩm từ sắt thép	USD		600.036		9.945.077
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	USD		965.133		16.639.018
Phương tiện vận tải và phụ tùng	USD				3.283.303
Đồ chơi, dụng cụ thể thao và bộ phận	USD		397.954		4.896.122

(Nguồn: Tổng cục Hải quan)

Bảng 2. Nhập khẩu VN – Đan Mạch 2015

Nước/Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
ĐAN MẠCH			22.854.056		244.345.453
Hàng thủy sản	USD		3.163.307		13.416.722
Sữa và sản phẩm sữa	USD		261.155		1.483.938
Sản phẩm hóa chất	USD		2.413.245		31.215.716
Dược phẩm	USD		1.662.351		24.797.511
Sắt thép các loại	Tấn	43	80.852	109	206.955
Sản phẩm từ sắt thép	USD		497.396		4.691.035
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD		159.636		2.748.063
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	USD		2.154.330		32.913.442
Dây điện và dây cáp điện	USD		277.204		4.780.564

(Nguồn: Tổng cục Hải quan)